TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA
Bản án số: 174/2017/HSST
Ngày: 07/9/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG - TỈNH KHÁNH HÒA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hiếu**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Ngọc Tây**
2. Bà **Lê Thị Thu**

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Ngọc** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Trang** – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang – tỉnh Khánh Hòa, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 225/2017/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. ***NGUYỄN PHÚ C. (Bin)***, sinh năm 1993 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký NKTT: thôn 1 xã C ,H. C ,Khánh Hòa; chỗ ở: phòng C201, căn hộ 07 đường N P.V, Tp. N; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Đình Kh và bà Phạm Thị T; tiền án: không, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/10/2016, có mặt tại phiên tòa.

2. ***NGUYỄN PHAN THANH T. (Bin)***,sinh năm 1992 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký NKTT: 53/29 đường L ,P. L, Tp.N, Khánh Hòa; chỗ ở: phòng C201, căn hộ 07 đường N P.V, Tp. N; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 8/12; con bà Phan Thị Thanh Ph; tiền án: không, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/10/2016, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Trần Lệ X – Sinh năm: 1996

Địa chỉ: 513/12 đường L, tổ 7 xã V, Tp. N, tỉnh Khánh Hòa

2/ Nguyễn Đình S – Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn P, xã P, Tp. N, tỉnh Khánh Hòa.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang truy tố hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 10/10/2016 tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Tp. Nha Trang phối hợp Công an phường V. tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng C201, căn hộ 07 đường N P.V, Tp. N. Phát hiện

trong phòng có Nguyễn Phú C, Nguyễn Phan Thanh T, Trần Lệ X, thu giữ trên gác lửng trong phòng 01 hủ nhựa có nắp màu đỏ bên trong chứa 600 gam thảo mộc khô; một hộp giấy,bên trong có 04 bịch ni lông (kích thước 5x8cm)có khóa khằn miệng, bên trong chứa tinh thể màu trắng, 04 bịch ni lông (kích thước 4x7cm)có khóa khằn miệng, bên trong chứa tinh thể màu trắng có ***tổng trọng lượng 51,9532 gam***; 01 bịch ni lông (kích thước 4x7 cm) có khóa khằn miệng,bên trong ***chứa 1,0504 gam thảo mộc khô***; 01 bịch ni lông (kích thước 6x9 cm) có khóa khằn miệng,bên trong chứa 25 viên nén hình tròn màu vàng, 01 bịch ni lông (kích thước 6x9 cm) có khóa khằn miệng,bên trong chứa 98 viên nén hình tròn màu vàng, 01 bịch ni lông (kích thước 3x4 cm) hàn kín,bên trong chứa 02 viên nén hình tròn màu vàng, tổng cộng 125 viên nén màu vàng, trên một mặt đều có in chìm hình con cá, ***có tổng trọng lượng 35,5722 gam***; 01 bịch ni lông (kích thước 4x7 cm)có khóa khằn miệng,bên trong chứa 01 viên nén hình chữ nhật màu xanh da trời,một mặt in nổi chữ LV lồng vào nhau có trọng lượng ***0,4150 gam,*** 01 viên nén hình tròn màu trắng ***0,3320 gam,*** 01 viên nén hình tròn màu xanh lá cây ***0,3059 gam***; thu tại sàn nhà trong phòng 01 hủ nhựa có nắp màu đỏ bên trong có chứa thảo mộc khô và 01 hủ nhựa có nắp màu xanh,bên trong có ***800 gam thảo mộc khô***.

Qua điều tra, Nguyễn Phú C, Nguyễn Phan Thanh T đã khai nhận số tang vật bị thu giữ trên là cỏ mỹ, ma túy "khay" và thuốc "lắc" của C mua về để sử dụng và bán cho nhiều người. Trước đó, ngày 04/10/2016 C liên lạc người tên B (chưa rõ lai lịch) tại Tp. Hồ Chí Minh để mua thuốc " lắc" và ma túy "khay" với giá 18.000.000 đồng. B đồng ý và thỏa thuận Cg gửi tiền cho B. Sáng 05/10/2016 B báo C nhận ma túy theo hãng dịch vụ vận tải xe P, C đã nhờ T đến nhận hàng tại hãng xe P trên đường N, thành phố N. T đem số hàng vừa nhận về giao lại cho C, C kiểm tra bên trong là nhiều viên thuốc "lắc" màu vàng và ma túy" khay". Riêng số thảo mộc bị thu giữ, do trước đó C mua của 01 người tên G (*chưa rõ lai lịch*) tại Hà Nội với số tiền 6.000.000 đồng. C và T đã nhiều lần bán ma túy " lắc", ma túy " khay"và "Cỏ mỹ" cho V, T (*chưa rõ lai lịch*), Nguyễn Đình S (King) với giá từ 300.000 đồng - 3.000.000 đồng. Lần gần nhất khoảng 22 giờ, ngày 08/10/2016 S điện thoại C mua nợ 08 viên ma túy" Lắc", C đồng ý rồi đưa 08 viên ma túy " lắc" cho T bán cho S tại vũ trường Lodge. Đến khoảng 00 giờ, ngày 09/10/2016 T nói C, S muốn mua thêm 02 viên ma túy "lắc", C đồng ý đưa T 02 viên ma túy "lắc" đi bán cho S, sau khi bán ma túy cho S, T mang 3.000.000 đồng do S trả tiền mua 10 viên ma túy "lắc" về cho C. C trả công T bằng ma túy để sử dụng , chi phí ăn uống hàng ngày và tiền tiêu vặt thỉnh thoảng từ 100.000-200.000 đồng. Ngoài ra, Cđã trực tiếp bán ma túy cho S nhiều lần, trong đó 01 lần bán ma túy "khay"tại khu vực khách sạn Quốc tế với giá 1.000.000 đồng.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra, Nguyễn Đình S thừa nhận đúng nội dung như trên.

Tại bản kết luận giám định số 376/GĐTP/2016, ngày 19/10/2016 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa xác định: Các viên nén trong các mẫu ký hiệu D1 khối lượng ***35,5722 gam***, E1 khối lượng ***0,4150 gam***,F1 khối lượng ***0,3320 gam***,G1 khối lượng ***0,3059 gam*** gửi giám định đều có chất ma túy MDMA . Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu B1 khối lượng ***51,9532 gam*** có chất ma túy Ketamine.

Tại kết luận giám định số 3756/C54B, ngày 13/12/2016 cuả Phân viện khoa học hình sự tại Tp. Hồ Chí Minh,Tổng cục cảnh sát kết luận: Các mẫu thảo mộc khô ký hiệu A1, C1, H1 là AMB-FUBINACA (cần sa tổng hợp). Hiện tại AMB-Fubinaca chưa được quản lý trong danh mục các chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định 82/2013/NĐ-CP, ngày 19/7/2013 và Nghị định sửa đổi, bổ sung 126/2015/NĐ-CP, ngày 09/12/2015.

Tại công văn số 332/PC54 ngày 13/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa giải thích kết quả giám định như sau:

- Mẫu ký hiệu B1 gửi giám định là mà túy, là (loại) Ketamine.

- Các mẫu ký hiệu D1, E1, F1, G1 gửi giám định đều là ma túy, là (loại) MDMA

- Khối lượng các mẫu gửi đi giám định:

+ Mẫu B1 có khối lượng ***51,9532 gam.***

+ Mẫu D1 có khối lượng ***35,5722 gam.***

+ Mẫu E1 có khối lượng ***0,4150 gam.***

+ Mẫu F1 có khối lượng ***0,3320 gam.***

+ Mẫu G1 có khối lượng ***0,3059 gam.***

Tại bản cáo trạng số 85/KSĐT-XXSTHS ngày 20/4/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đã truy tố các bị cáo như sau:

- Truy tố Nguyễn Phú C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

- Truy tố Nguyễn Phan Thanh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đã giữ nguyên kết luận truy tố các bị cáo Nguyễn Phú C về tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy"*** quy định tại điểm **b, m** khoản **2** Điều **194** Bộ luật hình sự; bổ sung quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Phan Thanh T theo điểm b, m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt các bị cáo như sau:

Bị cáo Nguyễn Phú C: từ 8 năm đến 8 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Phan Thanh T: từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù.

Các bị cáo Nguyễn Phú C và Nguyễn Phan Thanh T khai nhận hành vi phạm tội có diến biến như bản cáo trạng đã nêu đồng thời cho rằng quyết định truy tố đối với bị cáo là đúng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo.

XÉT THẤY

Về thủ tục tố tụng: tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét

xử các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo quy định tại khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang bổ sung kết luận truy tố đối với bị cáo Nguyễn Phan Thanh T nhưng việc bổ sung kết luận truy tố không làm xấu thêm tình trạng của bị cáo T so với bản cáo trạng nên chấp nhận.

Về hành vi của các bị cáo thì thấy rằng: Tại phiên tòa, các bị cáo đều không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Đủ căn cứ để xác định: Khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 10/10/2016 tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Tp. N phối hợp Công an phường V tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng C201, căn hộ 07 đường NT, P.V, N. Phát hiện thu giữ của Nguyễn Phú C 51,9532 gam ma túy Ketamine và 36,6251 gam ma túy MDMA. Tổng trọng lượng các chất ma túy Ketamine và MDMA thu giữ của C là 88,5783 gam.

Nguyễn Phú C khai nhận trước đó đã mua toàn bộ số ma túy trên tại Tp. Hồ Chí Minh và nhờ Nguyễn Phan Thanh Tđi nhận về để cùng sử dụng và bán cho các người nghiện.

Trước đó C và Tđã nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Đình S với giá từ 300.000 đồng - 3.000.000 đồng. Lần gần nhất khoảng 22 giờ, ngày 08/10/2016 C đã đưa T đi bán nợ 08 viên ma túy cho S tại vũ trường Lodge. Đến khoảng 00 giờ, ngày 09/10/2016 C tiếp tục đưa T thêm 02 viên ma túy bán cho S và thu về số tiền 3.000.000 đồng. Ngòai ra, Cđã trực tiếp bán ma túy cho S nhiều lần, trong đó 01 lần bán ma túy tại khu vực khách sạn Quốc tế với giá 1.000.000 đồng.

C trả công T bằng ma túy để sử dụng, các sinh hoạt hàng ngày và tiền tiêu vặt từ 100.000-200.000 đồng.

Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Ngoài ra, tại bản tự khai (BL154), biên bản ghi lời khai (157) thể hiện: Trần Lệ X sống chung như vợ chồng với Nguyễn Phú C. Trần Lệ X đã nói Nguyễn Phú C mua ma túy về bán kiếm lời, do Trần Lệ X làm việc ở quán bar nên giới thiệu mối cho C bán ma túy. Khi khám xét thu giữ ma túy tại nơi ở chung của cả hai thì phát hiện có ma túy, X khai nguồn gốc ma túy do C mua về sử dụng và bán kiếm lời. Tòa án nhân dân Thành phố Nha Trang đã trả hồ sơ để yêu cầu điều tra xác định lại các lời khai trên của Trần Lệ X để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định. Tuy nhiên, Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Nha Trang đã giữ nguyên bản cáo trạng. Do vậy, theo quy định về giới hạn xét xử tại Điều 196 của Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án chỉ xét xử đối với bị cáo Nguyễn Phú C và Nguyễn Phan Thanh T. Còn đối với hành vi của Trần Lệ X, kiến nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an Thành phố Nha Trang tiếp tục đấu tranh làm rõ, khi nào đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Các bị cáo phạm tội có tính đồng phạm giản đơn, đánh giá từng bị cáo như sau:

Bị cáo Nguyễn Phú C: bị cáo đã nhiều lần trực tiếp thực hiện hành vi giao dịch mua ma túy từ Thành phố Hồ Chí Minh về phân nhỏ và bán ma túy cho những người nghiện nên tính chất nguy hiểm cao nhất.

Bị cáo Phan Thanh T: đã giúp sức cùng Nguyễn Phú C để mua ma túy về phân nhỏ kiếm lời nên phạm tội với vai trò đồng phạm và tính nguy hiểm thấp hơn so với bị cáo C.

Nhưng xét các bị cáo cũng tỏ thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; bị cáo Phan Thanh T có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên có thể áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy nên cách ly các bị cáo một thời gian đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Các yêu cầu về dân sự của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa sẽ được giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi họ có đơn khởi kiện.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Phú C (tên gọi khác: Bin) và Nguyễn Phan Thanh T (tên gọi khác: Bin) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng:

- Điểm b, m khoản 2 Điều 194; p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999;

- Khoản 2 Điều 191, Điều 196 và Điều 199 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phú C 08 (*tám*) năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 10 tháng 10 năm 2016.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phan Thanh T 07 (*bảy*) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 10 tháng 10 năm 2016.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

+ 05 (năm) phong bì giấy được niêm phong, ký hiệu B1, D1, E1, F1 và G1;

+ 01 (một) hộp giấy được niêm phong, ký hiệu là (H1 + A1);

+ 01 (một) panh gắp y tế, phần đầu bị ám khói đen;

+ 01 (một) bịch nylong màu vàng, trên mặt có dán Biên nhận gửi hành số 0181919 ngày 04/10/2016 của Công ty TNHH TM-VT-DS P;

+ Nhiều bịch nylong nhiều kích cỡ có khóa khằn miệng;

+ Nhiều bịch nhựa màu đỏ và xanh kích thước (8x12) cm có in chữ "MARIO MADE IN USA"

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước các vật chứng sau:

+ 01 (một) cân điện tử mini màu đen;

+ 01 (một) cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa;

+ 01 (một) máy ép nhiệt màu xanh;

+ 01 (một) điện thoại hiệu IPHONE vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao 0971797007;

+ 01 (một) điện thoại hiệu IPHONE vỏ màu trắng, sử dụng số thuê bao 0908374281;

+ 01 (một) điện thoại hiệu PHILIPS vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao 0905759822;

- Trả lại cho Trần Lệ X: 01 (một) điện thoại IPHONE vỏ màu hồng, sử dụng số thuê bao 0905135708.

Tất cả vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/4/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Nha Trang.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*) theo Giấy nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước số 0003566 ngày 24/4/2017 của Kho bạc Nhà nước Nha Trang.

Về trách nhiệm dân sự: Các yêu cầu về dân sự của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa sẽ được giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi họ có đơn khởi kiện.

Về án phí: các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Nha Trang
- Bị cáo, NLQ
- Công an TP. Nha Trang
- Chi cục THADS Tp. Nha Trang
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa
- Lưu án văn, hs

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký, đóng dấu

Nguyễn Thị Thu Hiếu